

SỐ 330

KINH BỒ TÁT TU HÀNH

*Hán dịch: Đời Tây Tấn, Sa môn Bạch Pháp
Tổ.*

Nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại Tinh xá Kỳ Đà – Cấp Cô Độc, thuộc nước Xá-vệ, cùng với một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo và năm ngàn vị Bồ-tát, đều là bậc Bồ-tát có thần thông suốt, với trí tuệ biến hóa thiện xảo, đi khắp ba ngàn thế giới cứu giúp, làm lợi ích cho tất cả chúng sinh.

Khi ấy, trong thành thuộc nước Xá-vệ có trưởng giả giàu sang tên Tỳ La Đạt (Đời Tấn dịch là Oai Thí) và năm trăm đại trưởng giả cũng ở trong thành đó. Vào một đêm cùng có ý nghĩ như nhau, sáng ra họ đều rời khỏi thành Xá-vệ, đi đến Tinh xá Kỳ Đà – Cấp Cô Độc, đến trước Phật, đánh lễ, nhiễu quanh Phật ba vòng, thăm hỏi Thế Tôn, rồi ngồi qua một bên.

Lúc ấy, với trí tuệ vô lượng, Đức Thế Tôn hỏi trưởng giả Oai Thí và các trưởng giả tộc tánh tử:

–Các ông suy nghĩ gì mà đến gặp Như Lai?

–Bạch Thế Tôn! Chúng con tập hợp, ngồi ở nơi vắng vẻ đều có ý nghĩ: “Ở đời khó được gặp Phật, được thân người cũng vậy, được giải thoát thế gian cũng rất khó”.

Chúng con trộm nghĩ: “Nên theo pháp thừa nào để đến Niết-bàn? Nên dùng pháp Thanh văn hay Duyên giác thừa để đạt được

Niết-bàn? Hay dùng pháp Đại thừa để đến Niết-bàn?”.

Khi chúng con nghĩ như vậy liền nói: “Nguyện cầu cho chúng con được Niết-bàn Vô thượng thừa. Thân này không thể do pháp Thanh văn, Duyên giác mà giải thoát được”.

Bạch Thế Tôn! Chúng con nguyện phát tâm cầu đạo Vô thượng Chánh giác. Nhờ pháp này nên chúng con được đến thân cận Như Lai. Tại sao tâm tánh Bồ-tát đại sĩ thường mong muốn đạo Vô thượng Bình đẳng Chánh chân? Chúng con nên học pháp nào để được an trụ? Nguyện xin Như Lai rủ lòng từ bi thương xót vô hạn, giải rõ chỗ nghi ngờ cho chúng con.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Trưởng giả Oai Thí:

–Lành thay! Lành thay! Các đại trưởng giả lại có thể bỏ thế tục, xả bỏ mọi vinh hoa, dục lạc ở đời, phát tâm cầu đạo quả Chánh chân vô thượng, đến thân cận Như Lai. Lại nữa, này Oai Thí và các trưởng giả! Hãy siêng năng lắng nghe và suy nghĩ, Ta sẽ giảng nói về hạnh của Bồ-tát, đại sĩ chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng giác, hạnh nguyện nên làm và pháp giác ngộ.

Trưởng giả Oai Thí và năm trăm vị kia đều chấp tay cung kính lắng nghe.

Khi ấy, Phật bảo các trưởng giả:

–Bồ-tát đại sĩ phát tâm mong muốn đạt đạo Vô thượng Chánh giác, tâm hướng đến chúng sinh, phát tâm đại từ vô lượng thường nhớ nghĩ, cứu giúp, không bỏ, siêng năng tu học không quên. Như vậy mới là phát tâm cầu đạt đạo quả Vô thượng Chánh giác.

Lại nữa, các trưởng giả! Nếu có chúng sinh nào tạo ra các nghiệp ác về thân, khẩu, ý, làm những việc phi pháp thì sau khi chết sẽ bị đọa vào địa ngục.

Này các trưởng giả! Trong trời đất tập hợp toàn là các thứ khổ. Bồ-tát nhìn thấy các loại chúng sinh với tâm đại bi, đại từ, ra sức cứu giúp họ. Thân mình không tham đắm về y phục, thức ăn, uống, các thứ lợi dưỡng, nên bố thí hết các đồ quý báu, ưa thích, thường nghĩ đến các chúng sinh ấy, thận trọng thực hành giới luật, nhẫn nhục, tinh tấn, thiển định, trí tuệ.

Như vậy, này các trưởng giả! Bồ-tát đại sĩ muốn phát tâm

Chánh chân vô thượng nên tu tập quán pháp ngay nơi thân hành.

Bấy giờ, Oai Thí và các trưởng giả thưa:

– Bạch Thế Tôn! Chúng con nên tu pháp thân có ba, khẩu có bốn, ý có ba. Tại sao Bồ-tát đại sĩ nên quán pháp thân hành?

Đức Thế Tôn bảo Oai Thí và các trưởng giả:

– Như vậy, này các trưởng giả! Bồ-tát đại sĩ có bốn mươi hai pháp quán thân. Sau khi quán sẽ lìa bỏ mọi tướng ràng buộc của thân, tâm, ý thức, tham đắm về cái ta, tham mạng sống ô trược, tán loạn, đoạn trừ hết thảy các điều sai quấy.

Khi ấy, Oai Thí và các trưởng giả vâng lời lắng nghe.

Đức Phật dạy:

– Bồ-tát đại sĩ quán thân ô uế vốn là bất tịnh.

Quán thân là chỗ hội chứa toàn đồ hôi thối.

Quán thân nguy khốn sẽ bị hủy hoại.

Quán thân không bền vững, sẽ tan nát như bụi.

Quán thân như huyễn do các đại biến hóa.

Quán thân có chín lỗ thường tiết ra chất bẩn.

Quán thân bị lửa dâm dục thiêu đốt.

Quán thân bị lửa sân giận đốt cháy.

Quán thân bị lửa ngu si làm mê mờ.

Quán thân bị lưới ân ái ràng buộc.

Quán thân như mùt nhọt, bị các khổ bức bách.

Quán thân có thể bị bốn trăm lẻ bốn thứ bệnh.

Quán thân là nhà ô uế chứa các loại trùng.

Quán thân vô thường, chết trở về cát bụi.

Quán thân ngu muội không thấu đạt pháp thể.

Quán thân không yên định, không tồn tại lâu dài.

Quán thân không lợi ích, thường ôm lòng ưu sầu.

Quán thân không bền chắc, đến già rất cực khổ.

Quán thân không đáng tin, chỉ là do các thứ trang sức lừa dối.

Quán thân khó biết đủ, thọ nhiều mà không chán.

Quán thân như hang ổ chịu các sắc ái.

Quán thân tham lam, mê hoặc đắm chấp nơi năm dục lạc.
Quán thân ngu muội, chỉ lo vui chơi.
Quán thân không an trụ, bị sinh tử trong các đường.
Quán thân nơi tâm niệm thường nghĩ tưởng đến các điều hạ
tiện.

Quán thân không có bạn bè giúp đỡ, nuôi dưỡng, hội họp rồi
chia ly.

Quán thân như các loài cáo, sói, tranh giành ăn nuốt thức ăn.

Quán thân với các cơ quan thay đổi liên tục.

Quán thân lệ thuộc nhiều vào việc ăn uống.

Quán thân máu mủ chảy tràn, hôi thối không ai dám nhìn.

Quán thân bị hủy diệt, chẳng phải là pháp thường còn.

Quán thân như báo thù bị nhiều oán hại.

Quán thân đầy những nóng bức, thường ôm lòng ưu sầu.

Quán thân là tập hợp tai ương do sai lầm của năm ấm.

Quán thân bị nạn khổ theo sinh tử.

Quán thân chẳng có ngã, do các duyên tập hợp.

Quán thân không có tánh nam, nữ; chỉ là hợp tan.

Quán thân là không, chỉ là các căn thọ nhận các trần.

Quán thân không thật chỉ như huyễn hóa.

Quán thân giả dối, hiện ra như mộng.

Quán thân hư giả ví như dợn nắng.

Quán thân đối trá như tiếng vang, như hình bóng.

Này trưởng giả! Đó là bốn mươi hai pháp quán thân hành của
Bồ-tát Đại sĩ. Người nào không quán như vậy thì hoặc tham đắm nơi
thân, tâm, ý thức, do đây sinh diệt. Bồ-tát nào quán như vậy rồi thì
mọi tham ái về thân mạng, tham ái về ngã, các nghi ngờ, điên đảo,
sai lầm, các dục lạc, kiến chấp về có, thường đều đoạn trừ hết. Một
lòng giữ đạo không tiếc mạng sống. Như vậy, mau đầy đủ sáu độ vô
cực.

Này trưởng giả! Bồ-tát Đại sĩ do đầy nên đạt đầy đủ sáu đức
phương tiện, hóa độ rộng khắp, nên mau chứng đạo Vô thượng

Chánh giác.

Lúc đó, Đức Thế Tôn muốn nhắc lại về pháp thân hành, nên nói kệ:

*Được làm người rất là khó
 Không đem thân làm việc ác
 Khi chết ném ra gò mả
 Cáo sói ăn, hoặc thối nát.
 Tự lừa dối, thường mê hoặc
 Thường nhớ nghĩ tham sắc dục
 Thân này cầu không xét lại
 Ngày đêm chịu các khổ đau.
 Do khổ đau thành phiền não
 Thân ung nhọt đầy bất tịnh
 Thường khổ cực, chịu đói khát
 Bạc trí sao tham mạng sống?
 Thường mến thân không nhàm chán
 Hết lòng nuôi dưỡng thân ấy
 Do thấy sắc, phạm các tội
 Nên nhận chịu khổ địa ngục.
 Thân không thể như Kim cang
 Không nên dùng tạo nghiệp ác
 Tuy sống lâu cũng sẽ chết
 Ngay bây giờ hãy niệm Phật.
 Giả sử thường nuôi dưỡng thân
 Ăn ngon ngọt, trang sức hoa
 Gặp đói khát, không no đủ
 Dầu gắng sức có ích gì.
 Trái vô số kiếp mới gặp
 Đức Phật oai hùng thế gian
 Phát tâm tin, chớ phạm tội
 Đọa ba đường chịu khổ đau.*

Ở đó chịu ngàn ức năm
Tự gắng sức như cứu lửa
Hưởng là người thọ trăm tuổi
Buông lung tạo nhân địa ngục.
Nếu ai tưởng nghĩ đến ngã
Được thân người rất là khó
Thường buông lung năm dục lạc
Chỉ vui chơi, sao biết sau.
Dục lạc này không lâu dài
Các khổ đau đến không xa
Mau lìa các thói xan, tham
Có thể được phước lộc lớn.
Có, không của đều như mộng
Đem điều này đối chúng sinh
Một khi có, liền mất hết
Người có trí không bôn sẻn.
Sắc mê hoặc như huyễn hóa
Hiện đối trá như hoa đẹp
Muốn của cải, tự dối mình
Ngu mê lầm bị điên đảo.
Đem các khổ cho đến phước
Dùng thân này nghĩ nhớ tới
Có, không của thuộc năm nhà
Người trí nào lại mê của.
Sai lầm theo vợ và con
Vua ý thế lấy của cải
Hiểu rõ nghĩa vô thường ấy
Hoàn toàn không ưa lợi lạc.
Do ân ái gây khổ não
Không tham đắm vào gia đình
Cha mẹ, của cải, vợ con

Đều để lại, đi một mình.
Có tham tiếc, không tự giác
Sợ của cải theo ta mất
Người ngu si cầu của cải
Người có trí tin, không tham.
Tham, không tin, không thể theo
Tự hèn hạ như đứa ở
Ngoài tham lam, trong nóng đốt
Các Hiền Thánh không khen ngợi.
Hội đàm, đọc, tụng, ngâm thơ
Mê hoặc chúng như dâm nữ
Tánh hung dữ và thô bạo
Người bôn sẻn hay ganh ghét.
Tánh tham lam không bạn bè
Tánh khiêm nhường, nhiều người thân
Vì ham của, khổ theo sau
Người trí nghĩ, chớ nên tin.
Theo của cải, sinh việc này
Và phát sinh tâm độc hại
Là người trí nên quán sát
Bỏ xan, tham, ganh, tà vạy.
Vàng, châu báu, các ngọc quý
Do phước lộc mà được đó
Do đây nên sinh tranh cãi
Chế pháp này điều tâm ý.
Có thể gặp đấng tối tôn
Đức Như Lai Phật Từ Thị
Mới có đất bằng vàng bạc
Biết nơi nào sẽ sinh đến.
Năm đục lạc đều giả dối
Ngu mê hoặc lừa dối tâm

Dục như nóng bức mùa Hạ
Khổ, lao nhọc như sóng nắng.
Tham sắc dục bị mê hoặc
Do say mê, mất ý chí
Theo thói dục bị đảo điên
Đến lúc nào được gặp Phật?
Vào khoảng chín mười mốt kiếp
Mới có Phật hiện ở đời
Thiên hủy hết núi Tu-di
Sau do đâu sẽ được gặp?
Biển, ao, hồ đều khô cạn
Cả trời đất không còn nước
Dục thiên đốt cũng như vậy
Bậc trí nào lại đắm dục.
Các bậc trí hiểu thông suốt
Nên xét biết, trú tịch diệt
Tham dục lạc đâu vui gì
Hiểu như vậy không mắc lưới.
Quán, thực hành pháp tối thượng
Chớ luyến tiếc ngục gia đình
Tâm ô ướ tham ân ái
Không thể nào thoát khổ ngục.
Vợ con rồi hợp cũng tan
Việc mình làm, tự mình lãnh
Đơn độc chịu các khổ đau
Không có ai thay thế cho.
Ba cõi này rất khổ não
Không gì hơn vợ và con
Lúc thương yêu, gần vui vẻ
Ngược lại thành buồn khổ não.
Duyên đưa vào ba đường khổ

*Độc chua cay thật thâm thương
Nếu phải chịu các khổ não
Vợ con không thể thay được.
Chớ vì cha mẹ, quyến thuộc
Mà gây tạo các việc ác
Không thoát khỏi khổ A-tỳ
Chẳng bằng thân làm việc thiện.
Diêm la vương cùng ngục tốt
Không hỏi việc của cha mẹ
Anh em, vợ con, bè bạn
Chỉ hỏi có làm thiện ác.
Nay được thọ làm thân người
Do đó nên không nghĩ ác
Diệt trừ hết các tội lỗi
Sửa đổi việc bất thiện trước.
Tự ngăn ngừa việc xấu ác
Chớ tin làm không quả báo
Đấng pháp vương đang thuyết giảng
Giải phân biệt hạnh thanh tịnh.
Tạo nghiệp gì, quả tương ứng
Ý buông lung, chịu khổ não
Thân tạo tác chịu tai ương
Ví như là bóng theo hình.
Lúc lãnh chịu các khổ đau
Cha mẹ cũng không thay được
Người thân lấm cũng không thay
Nên người trí không luyến dục.
Muốn thoát khỏi khổ địa ngục
Và các cùm gông, xiềng xích
Nên siêng nghĩ xa lìa dục
Mau thực hành giáo pháp Phật.*

*Ngôi nhà lửa nhiều phiền não
Lửa bùng cháy vẫn an nhiên
Bậc trí tuệ sao an vui
Rơi vào trong ngọn lửa dữ.
Người tại gia lo lợi dưỡng
Ở thế tục nghiệp vợ con
Có hàng vạn mối lo âu
Bậc trí sao không bỏ nhà.
Pháp mười lực rất an lạc
Không như vậy chịu khổ đau
Lo cho con mất ý chí
Người mê hoặc, đọa địa ngục.
Người mê muội trong thế gian
Nghĩ nhớ tưởng vợ con mình
Ngu si cho là thường còn
Không biết thân như huyễn hóa.*

Lúc Phật Thế Tôn giảng nói pháp này, Oai Thí và năm trăm trưởng giả liền đắc pháp nhãn nhu thuận. Do đắc nhãn này, thân thông đầy đủ đạt được Thánh trí biết rõ quá khứ, vị lai và hoằng truyền trí tuệ nhiệm mầu không hề bị chướng ngại, hiểu rõ ý muốn của chúng sinh, phát sinh tâm quán xét tất cả chúng sinh nơi chúng hội, liền nói kệ:

*Lành thay làm lợi lớn
Tối thượng trong các lợi
Là phát tâm thực hành
Mong cầu Phật, Bồ-tát.
Tâm Đại thừa an lạc
Chỉ làm vui chúng sinh
Vì người sửa cầu đường
Chỉ mong cầu Đại thừa.
Chúng sinh vì ưa thích
Hình dáng người ưa nhìn*

Có người nào phát tâm
 Chí cầu đạo Bồ-tát.
 Người phát tâm Bồ-đề
 Gieo đức nơi ruộng phước
 Người ưa thích Bồ-tát
 Là bậc trí ba cõi.
 Tâm kính thánh Bồ-tát
 Vượt qua các loại tâm
 Tất cả đều đầy đủ
 Có thể độ chúng sinh.
 Chúng sinh vui được lợi
 Ưa muốn phát tâm này
 Gặp được Phật Năng Nhân
 Sư tử Tối chánh giác.
 Liền được nghe pháp ấy
 Bồ-tát quán thân, pháp
 Chí mong cầu Đại thừa
 Đạt đến nhẫn nhu thuận.

Khi ấy, Phật liền mỉm cười. Lúc Đức Thế Tôn mỉm cười, hào quang năm sắc từ kim khẩu phóng ra, rực rỡ như ánh sáng mặt trời, mỗi màu sắc đều khác nhau, vô số ánh sáng chiếu khắp các quốc độ trong mười phương, oai lực của ánh sáng ấy che mờ ánh sáng cung điện của tất cả Thích, Phạm, mặt trời, mặt trăng, thiên, ma.

Khi Phật mỉm cười và che ánh sáng, chư Thiên, long thần và người thế gian gồm bảy vạn hai ngàn người thấy thần thông biến hóa, ánh sáng chiếu rực rỡ của Phật, đều tự giác, được Như Lai chiếu ánh sáng làm thân thể an ổn, đều ngay tại chỗ ngồi bỗng nhiên chứng đắc pháp nhẫn Vô sinh. Ngoài ra, vô số người đều phát tâm Vô thượng Chánh giác.

Sau đó, ánh sáng vòng quanh thân Phật ba vòng rồi bỗng nhiên trở vào lại đỉnh đầu.

Bấy giờ, Hiền giả A-nan bạch Phật:

–Chư Phật Như Lai xuất hiện ở đời, đem giáo pháp rộng lớn hóa độ chúng sinh, trọn không dối gạt. Nay do đâu Thế Tôn hiện tướng oai nghi lại vui vẻ mỉm cười? Lành thay Thế Tôn! Như Lai ban đức, thương tưởng tất cả vô lượng chư Thiên và người thế gian, làm cho họ đều được an vui. Các loài súc sinh, cầm thú, côn trùng đều được độ thoát. Nguyên xin giải rõ ý Ngài mỉm cười.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Hiền giả A-nan.

–Ông có thấy trưởng giả Oai Thí và năm trăm trưởng giả không?

–Bạch Thế Tôn! Con có thấy.

Đức Thế Tôn bảo:

–Các trưởng giả này ở thời chư Phật quá khứ đã gieo trồng phước đức. Như vậy, này A-nan! Trưởng giả Oai Thí và năm trăm trưởng giả từ lúc phát tâm Vô thượng Chánh giác trở về sau trải qua bảy mươi sáu kiếp không đọa trong ba đường khổ, sau đấy sẽ thành Phật cùng một kiếp, kiếp tên Dũng Mãnh, đều cùng một tên là Hoa Cát Tạng Vương gồm đủ các tôn hiệu Như Lai, Vô Sở Trước, Bình Đẳng Đẳng Chánh Giác, Đạo Pháp Ngự, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Mỗi vị đều độ chúng sinh đến vô lượng.

Hiền giả A-nan lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là sâu xa vi diệu chưa từng có. Như Lai thuyết giảng chánh pháp thâm diệu vô lượng. Kinh này tên là gì? Nên phụng trì như thế nào?

Đức Phật dạy:

–Này A-nan! Kinh này tên là “Bồ Tát Tu Hành”, cũng gọi là “Kinh Đại Sĩ Oai Thí Sở Vấn Quán Thân Hành”.

Lại nữa, này A-nan! Chư Phật quá khứ, vị lai, hiện tại thành đạo, hoằng hóa đều nhờ nơi pháp quán ấy. Ta nay thành Phật, có thân tướng tốt đẹp, giáo hóa người trong vòng sinh tử cũng nhờ pháp ấy. Các ông hãy khéo ghi chép, thọ trì, đọc tụng, giảng giải cho tất cả chúng sinh.

Phật giảng nói kinh này xong, Hiền giả A-nan, Đại sĩ Oai Thí và năm trăm người, chư Thiên, Long thần và người nghe kinh đều

hoan hỷ cung kính đảnh lễ Phật.

